

Bản án số: 11/2018/HS-ST
Ngày 31-01-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG ĐIỀN, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hồng Linh.

Bà Nguyễn Thị Di.

Thư ký phiên tòa: Bà Châu Nguyễn Xuân Thu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Kiều– Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 01 năm 2018; tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03/2018/TLST-HS ngày 09 tháng 01 năm 2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2018/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Trung T, sinh năm: 1986 tại Bà Rịa – Vũng Tàu; Nơi cư trú: Khu phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: không biết chữ; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Trường Thọ, sinh năm: 1959 và bà Nguyễn Thị Sa, sinh năm: 1959; vợ Đồng Thị Ngọc Bích, sinh năm: 1991, có hai người con lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2017.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt ngày 03/11/2017 (có mặt).

- *Bị hại:*

1/ Ông Nguyễn Văn C, sinh năm: 1991 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Tổ 18 ấp P, xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

2/ Bà Đỗ Thị T, sinh năm: 1977(vắng mặt).

Nơi cư trú: Tổ 2 khu phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

Bà Đồng Thị Ngọc B, sinh năm: 1991 (có mặt).

Nơi cư trú: Khu phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- *Người làm chứng:* Cháu Mai Văn D, sinh năm: 2002 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Tổ 2 khu phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong tháng 11 năm 2017, Nguyễn Trung T, sinh năm 1986, hiện ở tại khu phố H, thị trấn L, huyện L đã thực hiện hai vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện Long Điền, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: khoảng 14 giờ ngày 01/11/2017, Nguyễn Trung T điều khiển xe mô tô biển số 72E1 - 320.44 từ nhà của mình đi vòng quanh khu vực thị trấn Long Hải để tìm tài sản trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài. Khi đến nhà bà Đỗ Thị T, ở tổ 2, khu phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu thấy không đóng cửa cổng nên T dựng xe mô tô phía trước cổng rồi đi vào trong nhà bà T. Lúc này, Tâm nhìn thấy anh Mai Văn D (là con trai bà T) đang ngủ trong phòng khách, có để 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 Pro, màu xanh - đen trên bàn gỗ gần đó, T liền đến lấy chiếc điện thoại trên cất giấu vào trong người rồi bỏ ra ngoài lấy xe mô tô chạy đi. Sau khi ngủ dậy phát hiện chiếc điện thoại bị mất anh D đã trình báo công an thị trấn Long Hải.

Vụ thứ hai: khoảng 14 giờ ngày 03/11/2017, Nguyễn Trung T tiếp tục điều khiển xe mô tô biển số 72E1 - 320.44 đến khu vực tổ 18, ấp P, xã P, huyện L thì phát hiện nhà anh Nguyễn Văn C, cửa nhà không đóng. Lúc này, T dừng xe mô tô bên ngoài quan sát rồi đi vào nhà tìm tài sản để trộm cắp. Khi vào nhà, thấy anh C đang nằm ngủ trên võng ở phòng khách, bên cạnh có để 01 chiếc điện thoại di động hiệu Oppo - F1S dưới nền nhà nên T liền đến lấy chiếc điện thoại di động này cất giấu vào trong túi quần rồi bỏ đi ra ngoài. Ngay lúc này, anh C tỉnh ngủ phát hiện truy đuổi bắt giữ T cùng tang vật. Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Trung T đã khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên của mình. (Bút lục số 74 - 81)

Vật chứng vụ án gồm: 01 chiếc điện thoại di động, hiệu Samsung Galaxy J7 Pro, màu xanh - đen; 01 chiếc điện thoại di động hiệu Oppo - F1S, màu trắng - bạc. Cơ quan CSĐT Công an huyện Long Điền đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu là bà Đỗ Thị Tới và anh Nguyễn Văn C. (Bút lục số 40, 42, 43)

Đối với 01 xe mô tô biển số 72E1-320.44, loại xe Sirius, màu đen - trắng đứng tên Nguyễn Tấn Đạt, do chị Đồng Thị Ngọc B (vợ của T) đã mua lại xe mô tô trên tại cửa hàng xe máy “Yến Vy”. Vào các ngày 01/11/2017 và 03/11/2017, T

mượn đi công việc rồi tự ý dùng làm phương tiện thực hiện hai vụ trộm cắp tài sản. Do đó Cơ quan điều tra đã trao trả chiếc xe mô tô trên cho chị B. (Bút lục số 41, 44)

Tại biên bản định giá và kết luận định giá tài sản ngày 15/11/2017 của Hội đồng định giá tài sản thuộc UBND huyện Long Điền kết luận: 01 chiếc điện thoại di động, hiệu Samsung Galaxy J7 Pro, màu xanh - đen, đã qua sử dụng, trị giá 6.291.000đ; 01 chiếc điện thoại di động hiệu Oppo - F1S, màu trắng - bạc, đã qua sử dụng, trị giá 3.594.000đ. Tổng giá trị tài sản định giá là 9.885.000đ. (Bút lục số 38, 39)

Về trách nhiệm dân sự: bà Đỗ Thị T, anh Nguyễn Văn C đã nhận lại tài sản không yêu cầu bồi thường gì thêm, đồng thời làm đơn bãi nại cho Nguyễn Trung T. (Bút lục số 47, 53).

Tại bản Cáo trạng số 09/QĐ-KSĐT ngày 08/01/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền đã truy tố bị cáo Nguyễn Trung T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố sau khi tranh luận vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm khoản 1 Điều 173; điểm s, h khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 2 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Nguyễn Trung T từ 12 đến 18 tháng tù.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố; không tranh luận, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra huyện Long Điền, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của của bị hại và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 14 giờ ngày 01/11/2017, Nguyễn Trung T có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 chiếc điện thoại di động, hiệu Samsung Galaxy J7 Pro, màu xanh - đen, trị giá 6.291.000đ của bà Đỗ Thị T ở tổ 2, khu phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Đến khoảng 14 giờ ngày 03/11/2017, T tiếp tục có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 chiếc điện thoại di động hiệu Oppo - F1S, màu trắng - bạc, trị giá 3.594.000đ của anh Nguyễn Văn C ở tổ 18 ấp P, xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Hành vi của bị cáo Nguyễn Trung T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015.

[3] Xét thấy, bị cáo có sức khỏe, có khả năng lao động nhưng không chịu làm ăn lương thiện, lười lao động lại muốn hưởng thụ nhanh bằng thành quả, tài sản của người khác. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo thực hiện hai vụ trộm cắp tài sản nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “phạm tội nhiều lần” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015. Vì vậy, cần tuyên một mức án tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo để giáo dục riêng, đồng thời bảo đảm phòng ngừa tội phạm chung. Tuy nhiên, xét thấy trong quá trình điều tra, xét xử vụ án, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại về mặt tài sản, các bị hại có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên xem xét áp dụng điểm s, h khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ một phần mức hình phạt cho bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Không.

[5] Về xử lý vật chứng: Không.

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Trung T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015; điểm s, h khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015, xử phạt:

Nguyễn Trung T 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 03/11/2017.

Về trách nhiệm dân sự: Không.

Về xử lý vật chứng: Không.

Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự ; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Trung T phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án (31/01/2018) bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử phúc thẩm. Riêng bị hại vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn trên tính từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- PV 27 – Công an tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện Long Điền;
- Công an huyện Long Điền;
- Chi cục huyện Long Điền;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Thị Mai